

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Văn bản số 2173/BNN-TY ngày 14/4/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức triển khai Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 291/TTr-SNN ngày 15/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định”.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Cục Thú y;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10, K12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

**Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/03/2021
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực
hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp,
giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định”**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y của tỉnh được kiện toàn, củng cố và tăng cường năng lực, bảo đảm tổ chức thực hiện các hoạt động chăn nuôi, thú y có hiệu lực, hiệu quả; kiểm soát tốt dịch bệnh động vật, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và thúc đẩy chăn nuôi phát triển bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, hướng tới xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về thú y, chăn nuôi, các văn bản chỉ đạo, điều hành, tiêu chuẩn kỹ thuật địa phương... được rà soát, bổ sung, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu quản lý và phù hợp tình hình thực tiễn địa phương. Các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phòng, chống dịch bệnh động vật; phòng, chống kháng kháng sinh và bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) được phê duyệt, đảm bảo kinh phí và tổ chức, triển khai có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

b) Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y của tỉnh được kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

c) Hệ thống giám sát dịch bệnh động vật từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, tăng cường năng lực và hoạt động có hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật; ít nhất 50 doanh nghiệp, trang trại, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản được xây dựng và được công nhận an toàn dịch bệnh, ATTP, VietGAHP, GlobalGAP. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, dịch bệnh thủy sản, nhất là các loại dịch bệnh nguy hiểm (Lở mồm long móng gia súc, Dịch tả heo châu Phi, Tai xanh heo, Viêm da nổi cục trâu, bò...), dịch bệnh lây sang người (Cúm gia cầm, Đại, Liên cầu lợn...). Nâng cao năng lực chẩn đoán xét nghiệm của Trạm chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật, phấn đấu đến năm 2025 đạt phòng kiểm nghiệm chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tiếp tục

củng cố, đầu tư, nâng cấp và phát huy hoạt động kiểm dịch của Trạm Kiểm dịch động vật Cù Mông, đáp ứng yêu cầu Trạm Kiểm dịch động vật quốc gia.

d) Nâng cao năng lực quản lý ATTP đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu 80% sản phẩm động vật mua bán tại chợ được giết mổ tập trung vào năm 2025 và 100% vào năm 2030; giảm thiểu tối đa số vụ ngộ độc do thực phẩm có nguồn gốc động vật.

đ) Hệ thống cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về kiểm dịch động vật, dịch tễ, quản lý chăn nuôi, quản lý thuốc thú y, hệ thống nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật được thiết lập theo quy định.

e) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và quản lý tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vaccine thú y, hóa chất thú y trên địa bàn tỉnh. Chủ động đảm bảo đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, vaccine dự phòng, phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thú y thủy sản trên địa bàn tỉnh.

g) Dịch vụ thú y từng bước được phát triển theo hướng chuyên nghiệp và xã hội hóa có sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y. Quản lý, kiểm soát và phát huy hoạt động của lực lượng thú y tư nhân hành nghề gắn với trách nhiệm phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, các văn bản chỉ đạo, điều hành, tiêu chuẩn kỹ thuật địa phương

a) Rà soát các văn bản QPPL, cơ chế chính sách trong lĩnh vực thú y của trung ương, của tỉnh không còn phù hợp để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và kịp thời ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

b) Đề xuất sửa đổi, ban hành quy định, chính sách hỗ trợ trong công tác thú y: công tác phòng, chống dịch bệnh động vật (Lở mồm long móng gia súc, dịch tả heo châu Phi, Viêm da nổi cục trâu, bò, cúm gia cầm, bệnh Đại ...); cơ chế, chính sách hỗ trợ vaccine tiêm phòng; hỗ trợ mạng lưới thú y cơ sở; hỗ trợ xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm... theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, phát huy hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, thúc đẩy chăn nuôi phát triển bền vững.

c) Định kỳ tổ chức đánh giá, sơ kết kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch trong công tác thú y của tỉnh để rút kinh nghiệm, đề xuất, bổ sung, hoàn thiện, phát huy hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, thú y thủy sản.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y từ tỉnh đến cơ sở

Thực hiện xây dựng Đề án kiện toàn hệ thống thú y các cấp của tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, trong đó:

- Kiện toàn hệ thống thú y cấp huyện theo quy định của Luật Thú y, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ.

- Kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã: trình HĐND tỉnh ban hành mới Nghị quyết về kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã thay thế Nghị quyết 04/2006/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở; Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh phê duyệt đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở, phù hợp với Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Tiêu chuẩn thú y cấp xã.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật

a) Hàng năm, ban hành kế hoạch, chỉ đạo tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh đối với một số dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, bệnh truyền lây từ động vật sang người và dịch bệnh thủy sản.

b) Tăng cường năng lực giám sát, dự báo, cảnh báo các loại dịch bệnh động vật nguy hiểm. Xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý dịch tễ trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng công nghệ thông tin báo cáo dịch bệnh trực tuyến đến cấp huyện nhằm nâng cao năng lực thu thập thông tin, quản lý, phân tích dữ liệu dịch bệnh kịp thời. Duy trì công tác giám sát chủ động các bệnh truyền nhiễm và giám sát sau tiêm phòng để đánh giá lưu hành mầm bệnh và mức độ bảo hộ vaccine, định hướng cho công tác phòng, chống dịch.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật, thú y thủy sản và phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật, thú y thủy sản.

d) Hàng năm, xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn về dịch tễ, phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ... cho cán bộ thú y. Ưu tiên cho lực lượng thú y cấp huyện và cơ sở.

đ) Chủ động công tác tiêm phòng vaccine cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn, đảm bảo tỷ lệ từ 80% tổng đàn trở lên hàng năm. Từng bước tiến tới xã hội hóa công tác tiêm phòng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, chủ động đảm bảo đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, vaccine dự phòng, phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thú y thủy sản.

e) Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất Trạm chẩn đoán và điều trị bệnh động vật, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh trên cạn và dưới nước. Phấn đấu đến năm 2025 đạt phòng kiểm nghiệm chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

g) Phối hợp ngành y tế xây dựng các chương trình, kế hoạch phòng chống các loại dịch bệnh lây lan từ động vật sang người trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý ATTP đối với động vật và sản phẩm có nguồn gốc động vật

a) Tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung theo Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025. Phân đấu đến năm 2025, mỗi địa bàn cấp huyện đều xây dựng 01 cơ sở giết mổ động vật tập trung; đảm bảo 80% sản phẩm động vật mua bán tại chợ được giết mổ tập trung vào năm 2025 và 100% vào năm 2030; giảm thiểu tối đa số vụ ngộ độc do thực phẩm có nguồn gốc động vật. Chủ tịch UBND cấp huyện, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung và quản lý công tác kiểm soát giết mổ thuộc địa bàn.

b) Tích cực kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm chăn nuôi, hướng tới xuất khẩu theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Hình thành các chuỗi liên kết sản xuất chăn nuôi tiêu thụ sản phẩm từ khâu chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và hướng tới xuất khẩu. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng và nhân rộng các cửa hàng bán sản phẩm chăn nuôi sạch, an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho người tiêu dùng. Đồng thời, xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả hệ thống nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật được thiết lập theo quy định trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp tục củng cố, đầu tư, nâng cấp và phát huy hoạt động kiểm dịch của Trạm Kiểm dịch động vật Cù Mông, đáp ứng yêu cầu Trạm Kiểm dịch quốc gia. Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh theo đúng quy trình kỹ thuật theo quy định.

d) Hàng năm, thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh và hoạt động vận chuyển, giết mổ, mua bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh; tăng cường các biện pháp quản lý công tác kiểm soát giết mổ trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi

a) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và quản lý tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vaccine, hóa chất thú y trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, vaccine thú y, thức ăn chăn nuôi. Đồng thời, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ.

c) Định kỳ tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi chấp hành thực hiện các quy định thuộc lĩnh vực hoạt động và kết nối chia sẻ thông tin, báo cáo định kỳ...

6. Nâng cao năng lực quản lý các hệ thống dịch vụ thú y

a) Thành lập và xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng thú y cấp tỉnh theo quy định tại Điều 114 của Luật Thú y.

b) Tổ chức triển khai hướng dẫn các quy định về hành nghề thú y gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hành nghề thú y trong các hoạt động phòng

chống dịch bệnh. Đồng thời, quản lý, kiểm soát và phát huy hoạt động của lực lượng thú y tư nhân hành nghề trên địa bàn tỉnh.

III. CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, KẾ HOẠCH ƯU TIÊN

Có phụ lục kèm theo

IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn vốn:

a) Nguồn hỗ trợ của Trung ương thuộc các Chương trình quốc gia về phòng, chống dịch bệnh động vật, hỗ trợ thuộc các dự án và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Nguồn kinh phí của tỉnh, nguồn phí được để lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và các nguồn huy động, tài trợ hợp pháp (nếu có): Thực hiện các đề án, dự án trọng tâm của tỉnh, nguồn sự nghiệp kinh tế hàng năm.

c) Nguồn kinh phí của các tổ chức cá nhân đối ứng tham gia các chương trình, đề án, dự án của tỉnh.

2. Cơ chế tài chính các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp:

a) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật liên quan và quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Việc bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nhằm hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặc thù được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật đầu tư công.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nội dung của Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030, trên địa bàn tỉnh Bình Định”.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện các nội dung đề án, dự án, kế hoạch và đánh giá kết quả thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá, rà soát hệ thống thú y cấp huyện, cấp xã, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh:

- Xây dựng “Đề án kiện toàn hệ thống tổ chức thú y các cấp”, quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương, đáp ứng yêu cầu phòng, chống

dịch bệnh động vật, phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Nghị quyết kiện toàn, củng cố mạng lưới cấp xã trình HĐND tỉnh thay thế Nghị quyết số 04/2006/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của HĐND tỉnh Bình Định về việc thông qua Đề án kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở; Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh phê duyệt đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở, phù hợp với Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Tiêu chuẩn thú y cấp xã.

2. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách nhà nước, chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh xây dựng “Đề án kiện toàn hệ thống tổ chức thú y các cấp” và tham mưu xây dựng Nghị quyết về kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã trình HĐND tỉnh thay thế Nghị quyết số 04/2006/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở; Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh phê duyệt đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở phù hợp với Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Tiêu chuẩn thú y cấp xã.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Đề án và các dự án ưu tiên theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư vào các dự án trong Đề án trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và truyền thông

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cấp tỉnh về kiểm dịch động vật, dịch tễ, quản lý chăn nuôi, quản lý thuốc thú y, hệ thống nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật

6. Sở Y tế

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp phòng chống các loại dịch bệnh lây lan từ động vật sang người và hỗ trợ kiểm tra sức khỏe lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm lây sang người trên địa bàn tỉnh.

7. Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp hỗ trợ Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn thực hiện có hiệu quả các nội dung Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định”.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ vào Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định”, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác thú y tại địa phương; quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo phát huy hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, phát triển chăn nuôi thuộc địa bàn quản lý.

b) Hàng năm, bố trí các nguồn lực và ngân sách, đảm bảo đủ, kịp thời để tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch tại địa phương.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc phản ảnh bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

PHỤ LỤC:
DANH MỤC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, KẾ HOẠCH ƯU TIÊN THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC HỆ THỐNG CƠ QUAN QUẢN LÝ
CHUYÊN NGÀNH THÚ Y CÁC CẤP, GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được
I	Các Chương trình, kế hoạch ưu tiên tiếp tục triển khai				
01	- Quyết định số 5346/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt “Chương trình Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021	- Tỷ lệ tiêm phòng vaccine LMLM trâu bò hàng năm từ 80% tổng đàn trở lên. - Tiếp tục duy trì không chế dịch bệnh LMLM trâu bò trên địa bàn tỉnh.
02	- Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021	Tiếp tục duy trì không chế dịch bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh.
03	- Kế hoạch Phòng, chống bệnh Dịch tả heo châu Phi giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh, ban hành kèm theo Kế hoạch 05/KH-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Bình Định	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021	- Tiếp tục duy trì không chế bệnh dịch tả heo châu Phi trên địa bàn tỉnh. - Duy trì tái đàn, phát triển chăn nuôi

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được
	Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Đến năm 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi huyện, thị xã đều xây dựng và đưa vào hoạt động giết mổ động vật tập trung. - Phân đấu đảm bảo 80% sản phẩm động vật mua bán tại chợ được giết mổ tập trung vào năm 2025 và 100% vào năm 2030
II	Đề án, Kế hoạch đề xuất xây dựng mới				
01	- Xây dựng Đề án Củng cố, kiện toàn hệ thống thú y cấp huyện theo quy định của luật Thú y, Nghị Quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Nội vụ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	- Kiện toàn hệ thống thú y cấp huyện theo Quy định của Luật Thú y
02	- Xây dựng dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh thay thế Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở và Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt đề án kiện toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	Kiện toàn hệ thống thú y cấp xã

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được
	mạng lưới thú y cơ sở cho phù hợp Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định Tiêu chuẩn thú y cấp xã.				
03	Kế hoạch củng cố, nâng cấp Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Các đơn vị liên quan Cục Thú y	Năm 2025	Đến năm 2025, Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật đạt phòng kiểm nghiệm chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
04	Xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu Thú y: Phần mềm quản lý dịch tễ, xây dựng bản đồ dịch tễ tình hình dịch bệnh; phần mềm quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2023	Xây dựng hoàn thiện hệ thống quản lý dữ liệu Thú y và đưa vào hoạt động
05	Kế hoạch đầu tư, nâng cấp Trạm Kiểm dịch động vật Cù Mông, đáp ứng yêu cầu Trạm Kiểm dịch quốc gia.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thuộc Cục Thú y	Năm 2025	Đáp ứng các điều kiện của Trạm Kiểm dịch động vật Quốc gia
06	Xây dựng kế hoạch tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng thú y cấp tỉnh, huyện, xã hàng năm.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2022	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi cán bộ thú y cấp huyện được tập huấn, đào tạo 4 lần/năm. - Mỗi thú y cấp xã được tập huấn ít nhất 2 lần/năm.

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được
07	Xây dựng chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh, ATTP, VietGap...đảm bảo sản phẩm sạch, an toàn, phục vụ người tiêu dùng và xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2023	- Đạt ít nhất 50 doanh nghiệp, trang trại, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản được xây dựng và được công nhận an toàn dịch bệnh, ATTP, VietGAHP, GlobalGAP.